

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu/ đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa: Hàng hóa dự thầu phải có: - Ký mã hiệu (theo quy định của nhà sản xuất); - Nhãn mác sản phẩm (theo quy định của nhà sản xuất); - Tên nhà sản xuất; - Xuất xứ - Catalogue (có thể hiện thông số kỹ thuật của hàng hóa) sử dụng tiếng Anh hoặc tiếng Việt. Trường hợp là tiếng nước ngoài khác, phải kèm bảng dịch sang tiếng Anh hoặc tiếng Việt của hàng hóa dự thầu. Để đảm bảo tính xác thực, Nhà thầu phải nộp catalogue có đóng dấu xác nhận của Nhà sản xuất/ Hãng hoặc Đại lý phân phối (của Nhà sản xuất/ Hãng nếu được ủy quyền) hoặc catalogue được tải trực tiếp từ website của Nhà sản xuất/ Hãng kèm bảng liệt kê đường dẫn truy cập để tải catalogue.	Sản phẩm có ký mã hiệu, nhãn mác, tên nhà sản xuất, xuất xứ, catalogue; Có lập bảng mô tả thông số kỹ thuật, bảng so sánh thông số kỹ thuật và thông số kỹ thuật đáp ứng theo yêu cầu theo khoản 2.2 và 2.3 - Mục 1- chương V của E-HSMT.
- Nhà thầu phải lập bảng mô tả thông số kỹ thuật và bảng so sánh thông số kỹ thuật theo yêu cầu tại khoản 2.2 và 2.3 - Mục 1- chương V của E-HSMT. <u>Chú thích:</u> không áp dụng đối với hàng hóa dự thầu là phụ kiện, vật tư thi công và phần mềm.	Sản phẩm không có ký mã hiệu, nhãn mác, tên nhà sản xuất, xuất xứ, catalogue; Không lập bảng mô tả thông số kỹ thuật, không lập bảng so sánh thông số kỹ thuật hoặc có lập bảng nhưng thông số kỹ thuật không đáp ứng theo yêu cầu theo khoản 2.2 và 2.3 - Mục 1- chương V của E-HSMT.

<p>1.2. Tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hãng sản xuất hàng hóa dự thầu phải có ISO 9001; ISO 14001, riêng đối với hàng hóa dự thầu là máy tính (kèm theo màn hình tra cứu), máy tính để bàn, máy tính xách tay, hệ thống camera (camera, thiết bị quản lý camera) phải có ISO 27001 (quản lý an ninh thông tin). Tất cả ISO phải hiệu lực đến ngày có thời điểm đóng thầu. - Nhà thầu phải nộp tài liệu chứng minh sản phẩm đạt quy chuẩn kỹ thuật theo Thông tư 29/2025/TT-BKHCN ngày 13/11/2025 đối với các hàng hóa dự thầu cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Máy tính kèm theo màn hình tra cứu: QCVN 118:2018/BTTTT, QCVN 132:2022/BTTTT; + Máy tính để bàn: QCVN 118:2018/BTTTT, QCVN 132:2022/BTTTT; + Máy tính xách tay: QCVN 118:2018/BTTTT, QCVN 101:2020/BTTTT, QCVN 132:2022/BTTTT. * Để đảm bảo tính xác thực, Nhà thầu phải nộp các tài liệu bên trên có đóng dấu xác nhận của Nhà sản xuất/ Hãng hoặc Đại lý phân phối (của Nhà sản xuất/ Hãng nếu được ủy quyền) hoặc tài liệu được tải trực tiếp từ website của Nhà sản xuất/ Hãng kèm bảng liệt kê đường dẫn truy cập để tải tài liệu đối chiếu. <p><u>Chú thích:</u> không áp dụng đối với hàng hóa dự thầu là phụ kiện, vật tư thi công và phần mềm</p>	<p>Có tài liệu đáp ứng theo yêu cầu.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không có tài liệu đáp ứng theo yêu cầu.</p>	<p>Không đạt</p>
<p>2. Bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, cung cấp phụ tùng thay thế</p>		
<p>Nhà thầu phải cam kết có năng lực thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế theo yêu cầu tại khoản 2.4 - Mục 1- chương V của E-HSMT.</p>	<p>Có cam kết và đáp ứng yêu cầu tại khoản 2.4 - Mục 1- chương V của E-HSMT.</p>	<p>Đạt</p>
	<p>Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu tại khoản 2.4 - Mục 1- chương V của E-HSMT.</p>	<p>Không đạt</p>

3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa ≤ 30 ngày hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	- Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa > 30 ngày hoặc ≤ 30 ngày nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4. Uy tín của nhà thầu		
Kết quả thực hiện hợp đồng trong 03 gần đây (2023, 2024, 2025) của nhà thầu theo quy định tại Khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Có cam kết của nhà thầu đầy đủ các yêu cầu.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
5. Điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ		
<p>- Nhà thầu phải cam kết toàn bộ hàng hóa chào trong hồ sơ dự thầu phải mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau, nguyên đai nguyên kiện, đóng gói theo quy định của nhà sản xuất.</p> <p>- Nhà thầu phải cam kết cung cấp cho Chủ đầu tư Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với hàng hóa nhập khẩu; Giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc các tài liệu chứng minh chất lượng đối với hàng hóa sản xuất trong nước.</p> <p>- Cam kết đào tạo, hướng dẫn sử dụng thiết bị cho Chủ đầu tư</p>	Có cam kết và đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn bên trên được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn bị xác định không đạt.	Không đạt